

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 1065: Nhất Chân Pháp Giới, Hết Thấy Chư Phật, Hay Hết Thấy Chúng Sanh, Thấy Điều Là Những Tên Gọi Khác Nhau Của Cùng Một Bản Tánh Đồng Thể

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 093)

Chuyên ngữ: Tịch Minh



【Nhất chân pháp giới, hết thấy chư Phật, hay hết thấy chúng sanh, thấy điều là những tên gọi khác nhau của cùng một bản tánh đồng thể. Vì chúng đồng thể, nên gọi là “nhất như”, nên gọi là “bình đẳng, không có cao thấp”. Ví như vật dụng bằng vàng có nhiều loại, danh tự và hình tướng tuy mỗi mỗi đều khác nhau, nhưng chẳng qua cũng chỉ là hình tướng khác, tên gọi khác của vàng mà thôi, bản thể của chúng vốn là nhất như.】

Chân tướng sự thật quả thực rất khó hiểu, rất khó thể hội, thế nhưng phần tỷ dụ ở phía sau, từ trong tỷ dụ này chúng ta có thể phần nào hình dung thấu hiểu được. Ba câu phía trước: Nhất chân pháp giới ..., thế nào gọi là nhất chân pháp giới? Chính là hết thấy chư Phật; thế nào là hết thấy chư Phật? Chính là hết thấy chúng sanh. Quý vị nói hết thấy chúng sanh cũng được, hết thấy chư Phật cũng được, nhất chân pháp giới cũng được, cho đến nói mười pháp giới cũng được. Người minh bạch thì nói thế nào cũng đúng, người không hiểu thì nói thế nào cũng mê hoặc điên đảo, đều mờ mịt không rõ, chẳng biết là có ý nghĩa gì, càng giảng lại càng hồ đồ. Người thấu suốt, họ biết đó là gì? Là “đồng thể dị danh” (cùng một bản thể nhưng khác tên gọi); đồng thể chính là cùng một bản thể, tên gọi không giống nhau, nhưng vẫn chung quy vẫn chỉ là một mà thôi. Cho nên trong kinh này nói “N hư Lai giả, chư pháp nhất như” (N hư Lai là các pháp nhất như), chư pháp nhất như chính là N hư Lai, N hư Lai chính là chư pháp nhất như. Ý nghĩa của chư pháp nhất như là gì, kinh Đại Thừa, kinh điển Phật giáo vừa mở ra, câu đầu tiên là “N hư thị ngã văn”, “N hư thị” có ý nghĩa gì? “N hư thị” chính là chư pháp nhất như, hết thấy đều là như thế, trên kinh chẳng phải đã giảng rành rõ, minh bạch đó sao? Thế Tôn bốn mươi chín năm

giảng kinh thuyết pháp cho hết thấy chúng sanh, là giảng những gì? Chính là giảng điều này, ngàn kinh muôn luận đều không lìa khỏi tông chỉ này.

Ý nghĩa của kinh nếu như không dễ thể hội – không dễ thể hội là sự thật hiển nhiên – thì dưới đây đưa ra một tỷ dụ rất dễ hiểu. Cổ đại đúc, những bậc đại đức thời Tùy Đường khi giảng cho chúng ta về sự việc này, liền dùng “vàng” (kim) và “vật dụng bằng vàng” (kim khí) để làm tỷ dụ. Vàng là bản thể, nhưng đồ vật làm ra thì quá nhiều, chúng ta đến tiệm vàng xem, vật phẩm bằng vàng thực sự quá nhiều. Đồ vật nhiều thì tên gọi của nó cũng nhiều, dùng một cái tên thì không có cách nào gọi hết thấy những hình tướng sai biệt đa chủng này. Ví như chúng ta dùng vàng ròng đúc một pho tượng Phật, đúc một pho tượng Bồ Tát, cũng đúc một pho tượng người, và đúc cả tượng một con vật nhỏ, quý vị sẽ thấy đây là Phật, là A Di Đà Phật, kia là Quán Âm Bồ Tát, kia là Người cõi trời, kia là chú mèo nhỏ, chú chó nhỏ, danh xưng liền không giống nhau. Kỳ thực, người hiểu rõ sẽ biết tất cả đều là vàng, bất kể quý vị gọi là gì thì đều là vàng cả, thành phần đều như nhau, trọng lượng đều như nhau, giá trị đều như nhau, rốt cuộc vẫn chỉ là một mà thôi. Cái gọi là “Dĩ kim tác khí, khí khí giai kim” (Lấy vàng làm đồ vật, mọi đồ vật đều là vàng), điều này chúng ta rất dễ hiểu, chư vị hãy từ chỗ này mà thể hội. Thế nhưng, trong thật tế lý thể, ý nghĩa của nó lại sâu rộng vô hạn.

Kinh Hoa Nghiêm nói rất hay: “Nhất tức nhất thiết, nhất thiết tức nhất” (Một là tất cả, tất cả là một), “một” là chỉ cho cái gì? “Một” không phải là chuyên nhất, không phải là độc nhất, chuyên nhất hay độc nhất thì sai rồi, như vậy thì có sự sai biệt rồi, không thể nói là “không có sai biệt, không có cao thấp” được; “một” ở đây là bất kỳ một cái nào (nhậm nhất). Chúng ta lấy sự thật trước mắt để nói, đây là điều mà người bình thường hay lơ là, người ta thường bảo là tâm ý thô thiển. Cảnh giới trước mắt chúng ta, có thân thể của chúng ta đang tồn tại, có hoàn cảnh sinh hoạt của chúng ta, có vô số nhân vật vây quanh hai bên tả hữu chúng ta, tôi hỏi quý vị: Đây là một hay là nhiều? Từ trên “tướng” mà nói thì là nhiều, từ trên “tánh” mà nói thì là một. Hiện tượng phức tạp như thế này từ đâu mà ra? Hiện nay có vô số nhà khoa học không có cách nào giải quyết được vấn đề này. Vũ trụ từ đâu mà có? Sinh mệnh từ đâu mà đến? Ta từ đâu mà sanh ra? Tại sao lại mang bộ dạng như thế này? Những vấn đề này đều không tìm ra đáp án. Tuy các nhà khoa học đưa ra đủ loại giả thuyết, đủ loại suy đoán, nhưng chung quy vẫn không thể khiến người ta tâm phục khẩu phục. Đây có thể nói là những vấn đề lớn, là đại sự của nhân sinh, các nhà khoa

học cận đại đều đã nêu ra, vậy người thời xưa có nêu ra chưa? Cũng đã nêu ra rồi. Quý vị xem kinh điển của các tôn giáo, “Tân Cựu Ước” của Cơ Đốc giáo, trong kinh điển của bất kỳ tôn giáo nào cũng đều có đề cập, có thể thấy cổ nhân cũng đã đặt ra vấn đề này. Nhưng rất nhiều nhà tôn giáo không tìm ra được một đáp án, nên liền nghĩ ra một phương pháp rất hay, nghĩ ra một vị Thượng Đế, cho rằng đây là do Thượng Đế an bài, do Thượng Đế tạo ra, đưa danh xưng Thượng Đế ra thì đáp án nào cũng viên mãn cả, đều được giải quyết. Thế nhưng, các nhà khoa học hiện đại lại không tin vào lời Thượng Đế, như vậy thì rắc rối to rồi. Họ muốn tìm cho ra nguyên nhân, muốn truy cứu đến tận cùng gốc rễ. Nhưng trong Phật pháp, Phật không nói là do Thượng Đế tạo ra, Phật không nói là do thần minh làm chủ tể, Phật cũng không nói là do Ngài tạo ra, hoàn toàn không có. Phật giảng cho chúng ta biết hiện tượng này rốt cuộc là sự việc như thế nào? Phật bảo chúng ta: “Nhất thiết duy tâm tạo” (Tất cả đều do tâm tạo). Đây là một đáp án mà Phật đã chỉ ra cho chúng ta.

Do tâm của ai tạo? Phật nói với quý vị, chính là do tâm của chính quý vị tạo ra. Quý vị có thể tin được không? Thế giới này, trái đất này, hiện tại đông đảo chúng sanh vây quanh xung quanh đây, đều là do tâm của chính mình tạo ra, quý vị có thể tin không? Đều lắc đầu không dám thừa nhận, nhưng chân thật là do tâm quý vị tạo. Quý vị nếu không tin thì có thể làm một thực nghiệm, quý vị nhắm mắt lại thì thế giới này không còn nữa, mở mắt ra thì nó lại hiện tiền, đó chẳng phải là do chính quý vị tạo ra sao? Quý vị có thể nói không phải do mình tạo chẳng? Sự thật này người bình thường rất khó hiểu, cho nên Phật lại dùng tỷ dụ, gọi là “cảnh mộng” để làm tỷ dụ, tỷ dụ này tương đối gần gũi và tương tự. Mỗi người đều đã từng nằm mộng, đều có kinh nghiệm nằm mộng, trong mộng có bản thân mình, cũng mộng thấy rất nhiều người, có người quen, cũng có người không quen, cũng có hư không, cũng có sơn hà đại địa. Giấc mộng từ đâu mà đến? Điều này chúng ta tương đối dễ hiểu, mộng là do tiềm thức của chúng ta biến hiện ra; tiềm thức chính là tâm, là do tâm biến hiện ra. Tâm ở đâu? Chẳng biết được. Trong Kinh Lăng Nghiêm, Tôn giả A Nan nêu ra vấn đề về tâm, Thế Tôn cũng chẳng gan hỏi ngài ấy thế nào là chân tâm, thế nào là vọng tâm, đều không hỏi, chỉ cần ông thừa nhận là có một cái tâm, mặc kệ nó là chân tâm hay vọng tâm, nó ở đâu? Ông hãy tìm cái tâm ra đây cho Ta xem. A Nan rất thông minh, chúng ta tìm còn không thấy, ngài lại tài tình nghĩ ra được bảy chỗ (Thất xứ trung tâm), chúng ta nghĩ không ra bảy chỗ, ngài lại nhanh trí đưa ra được bảy chỗ, nhưng đều bị Thế Tôn phủ định hoàn toàn. Tâm có hay

không? Thật sự là có. Tâm ở đâu? Nói thật ra là không đâu không có (vô sở bất tại). Cảnh giới đó chính là do tâm quý vị biến ra, khi không hiện tướng, tâm vô hình vô tướng, quý vị không biết nó ở đâu; thế nhưng khi nó hiện ra hình tướng thì dễ nhận biết rồi. Ví như khi không nằm mộng, tâm quý vị ở đâu thật sự tìm không thấy; nhưng vừa nằm mộng, liền tìm thấy, ở đâu? Cảnh mộng chính là tâm, tâm đã biến thành hình tướng.

Kinh Phật giảng: “Toàn chân tức vọng”, ‘Chân’ ở đây chính là tâm, còn ‘vọng’ là cảnh giới, toàn bộ cái tâm đã biến thành cảnh giới. “Toàn vọng tức chân”, toàn bộ cảnh mộng đó chính là tâm của quý vị. Cái tâm trong cảnh mộng này có thể biến ra chính mình, có thể biến ra rất nhiều người, có thể biến ra sơn hà đại địa, có thể biến ra hư không. Hôm nay chúng ta nói đến thời gian, không gian, thời không hiện nay vẫn là vấn đề mà các nhà khoa học chưa giải quyết được. Thời gian, không gian từ đâu mà có? Có khởi đầu hay không? Có kết thúc hay không? Có biến hóa hay không? Đây đều là những vấn đề lớn. Thời gian và không gian trong mộng từ đâu mà ra? Cũng là do trong tâm mình biến hiện ra. Nếu quý vị tham thấu được đạo lý này, thì điều Phật giảng cho quý vị: sơn hà đại địa đang hiện hữu trước mắt này, hư không pháp giới, mười pháp giới y chánh trang nghiêm, từ đâu mà có? Do trong tâm của chính quý vị biến hiện ra. Bởi vì tâm của quý vị có khả năng hiện tướng, mà cái tướng này lại có sự biến hóa, tại sao nó lại biến hóa? Nó tùy theo ý niệm trong tâm quý vị mà biến hóa; nếu ý niệm của quý vị không biến, thì cái tướng đó sẽ không biến. Ý niệm có sự biến hóa, thì hình tướng tuyệt đối sẽ biến hóa, cái gọi là “tướng tùy tâm chuyển, cảnh tùy tâm chuyển, y báo tùy theo chánh báo chuyển”, chánh báo chính là tâm, đạo lý chính là như vậy. Chính vì một sự thật như vậy, cho nên trong bộ kinh này Phật mới dạy chúng ta “vô trụ sanh tâm”, nếu không vì sự việc này, thì chỉ cần “vô trụ” là được rồi, có sao lại còn phải “sanh tâm”! Chính vì tâm của quý vị chắc chắn sẽ hiện tướng, tướng chắc chắn sẽ tùy theo ý niệm của quý vị mà biến đổi, cho nên Phật dạy chúng ta sanh tâm. Quý vị sanh thiện tâm, cảnh giới này liền biến thành rất thiện, rất đẹp; quý vị sanh tâm phiền não, tướng hiện ra liền biến thành rất tồi tệ, rất thô ác, cũng khiến cho chính quý vị cảm thấy rất khó chịu, đạo lý là ở chỗ này. Nếu quý vị mang thuần một tâm thanh tịnh, thì liền biến thành Tịnh Độ của thế giới Tây Phương Cực Lạc. Cho nên hư không pháp giới, thấy đều là vật do tâm tánh của chính mình biến hiện ra, rời khỏi tâm tánh thì không có một pháp nào có thể đắc được. Điều này cũng giống như mối quan hệ giữa vàng và đồ vàng vậy, tôi lấy mối quan hệ trong cảnh mộng để ví

dụ, chư vị hãy từ chỗ này mà thể hội, đích xác, chân thật đều là những thứ do tự tánh biến hiện ra.

Hiện tại hội chúng ta có đông người như thế này ở đây, có lẽ sẽ có người hỏi: Cảnh giới này là do chính bản thân mình biến ra, hay là do tất cả chúng ta cùng nhau biến ra? Tôi xin nói với quý vị: Là do một người biến ra. Vậy người kia thì sao? Người kia là do một mình người kia biến ra. Người ấy biến ra, vậy tại sao lại giống với chúng ta? Là do “đồng phân vọng kiến” (cái thấy hư vọng giống nhau của đại chúng). Ví như giảng đường của chúng ta hiện nay rất sáng sủa, sáng là nhờ ánh đèn, là ánh sáng của ngọn đèn nào? Có rất nhiều ngọn đèn như thế, ánh sáng của mỗi ngọn đèn đều trùm khắp, ở trong đây quý vị không thể phân biệt được, thế nhưng quý vị tắt đi một ngọn đèn, thì ánh sáng của ngọn đèn đó liền không còn nữa, chính là đạo lý này. Mọi người mặc dù là ở chung, tôi nhìn chư vị, là do tôi biến ra; chư vị nhìn tôi, là do chư vị biến hiện ra, mỗi mỗi đều không can thiệp đến nhau. Nếu quý vị không tin, hai ngọn đèn này đều mở, ánh sáng của chúng dung thông hòa quyện vào nhau, kỳ thực mỗi mỗi không can thiệp nhau; nếu như can thiệp nhau, thì khi tắt ngọn đèn này đi, ánh sáng của nó sẽ lan sang ngọn đèn kia, nó sẽ không thể tắt được. Mỗi mỗi không can thiệp nhau! Kinh Lăng Nghiêm giảng đạo lý này, giảng sự thật này, giảng được rất rõ ràng, rất thú vị, vô cùng phù hợp với khoa học hiện đại. Khoa học hiện đại nói về vật lý địa cầu, vật lý vũ trụ, kinh Lăng Nghiêm cũng giảng những thứ này. Lớn thì giảng đến hư không pháp giới, nhỏ thì cũng giảng đến điện tử, hạt nhân, cũng giảng đến, giảng đến “lạp tử”. Bất luận là lớn hay nhỏ, thấy đều là vật do tự tánh biến hiện ra, rời khỏi tự tánh thì không có một pháp nào có thể đạt được; không gian và thời gian cũng là do tự tánh biến hiện ra. Chư vị hãy từ trong tỷ dụ này mà thể hội.